

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2017/TLST/HNGĐ ngày 24/10/2017 giữa:

***Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Đức H.

Địa chỉ: Khu D, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

***Bị đơn:** Chị Đào Thị Th.

Địa chỉ: Khu D, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 83 Luật hôn nhân và Gia đình; Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức H và chị Đào Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung:** Anh Nguyễn Đức H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Nguyễn Hoài A, sinh 19/3/2013 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Đào Thị Th không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Anh Nguyễn Đức H cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

***Về án phí:** anh Nguyễn Đức H tự nguyện nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007201 ngày 24/10/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Đ. Anh Nguyễn Đức H được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- Viện KSND thị xã Đ;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Khắc Tuyn